**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  Thơ Đường luật | **3** | **0** | **4** | **1** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60%** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận xã hội | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 40% |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

 **MÔN: NGỮ VĂN 10**

Thời gian: 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản:**

Quanh năm buôn bán ở mom sông,

Nuôi đủ năm con với một chồng.

Lặn lội thân cò khi quãng vắng,

Eo sèo mặt nước buổi đò đông.

Một duyên hai nợ âu đành phận,

Năm nắng mười mưa dám quản công.

Cha mẹ thói đời ăn ở bạc,

Có chồng hờ hững cũng như không.

 *( Thương vợ - Trần Tế Xương)*

**Chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Thể thơ của văn bản trên?

1. Lục bát
2. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật
3. Thất ngôn bát cú Đường luật
4. Ngũ ngôn bát cú Đường luật

**Câu 2**.Cách ngắt nhịp của văn bản là:

A. 3/4

B. 5/2

C. 4/3

D.1/3/3

**Câu 3**. Ở văn bản này, bà Tú đã phải vất vả, lam lũ kiếm sống bằng công việc gì?

A. Buôn bán

B. Trồng trọt

C. Chăn nuôi

D. Dệt vải

**Câu 4**. Câu thơ đã vận dụng yếu tố nào của văn học dân gian:

 Một duyên hai nợ âu đành phận,

 Năm nắng mười mưa dám quản công.

A. Thành ngữ

B.Tục ngữ

C. Ca dao

D. Mô típ

**Câu 5**. Anh/chị hiểu như thế nào về nội dung chính của lời thơ sau:

 Quanh năm buôn bán ở mom sông,

Nuôi đủ năm con với một chồng.

 A. Không gian làm việc của bà Tú

 B. Công việc vất vả mà bà Tú làm

 C. Hoàn cảnh sống, gánh nặng cuộc sống và vẻ đẹp của bà Tú

D. Tình thương của người mẹ đối với con.

**Câu 6.** Nghệ thuật đối trong bài thơ ở những câu thơ nào?

1. Hai câu đề và hai câu thực

B. Hai câu thực và hai câu luận *.*

C. Hai câu luận và hai câu kết

D.Hai câu đề và hai câu kết

**Câu 7.** Ý nào sau đây khái quát nội dung chính của văn bản?

1. Hình ảnh của bà Tú vất vả nuôi chồng nuôi con

B. Tấm lòng đồng cảm, thấu hiểu, yêu thương vợ của ông Tú

 C. Số phận và vẻ đẹp của bà Tú đồng thời chất chứa tâm sự của Tế Xương.

 D. Vẻ đẹp của bà Tú tiêu biểu cho vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ VN.

**Trả lời câu hỏi/thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8**. Theo em, Trần Tế Xương viết bài thơ “Thương vợ” vì mục đích gì?

**Câu 9**. Tác giả vận dụng sáng tạo hình ảnh “ Thân cò” trong câu thơ : “Lặn lội thân cò khi quãng vắng” như thế nào?

**Câu 10**. Cảm nhận của em về nỗi vất vả của bà Tú trong hai dòng thơ sau:

 Quanh năm buôn bán ở mom sông,

Nuôi đủ năm con với một chồng.

**II. VIẾT *(4.0 điểm)***

 *Anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận bàn về tinh thần tự học của học sinh hiện nay.*

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ Văn lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | Theo em, Trần Tế Xương viết bài thơ “Thương vợ” vì mục đích:- Thể hiện sự đồng cảm, thấu hiểu, yêu thương ,quý trọng, chia sẻ, biết ơn của ông đối với vợ.- Bộc lộ tâm sự của ông trước hoàn cảnh xã hội và tình cảnh của bản thân.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 0,5 |
| **9** |  Hình ảnh “ Thân cò” trong câu thơ : Lặn lội thân cò khi quãng vắng- Tác giả vận dụng hình ảnh quen thuộc trong ca dao dân gian vừa thương cảm vừa ngợi ca trân trọng phẩm chất của bà Tú.- Đồng nhất thân phận bà Tú với con cò để thấy sự nhỏ bé, đáng thương, tội nghiệp lam lũ nhưng tần tảo, chịu thương chịu khó của bà .***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | Cảm nhận của em về nỗi vất vả của bà Tú trong hai dòng thơ sau: Quanh năm buôn bán ở mom sông,Nuôi đủ năm con với một chồng. - Hoàn cảnh làm việc của bà Tú: không gian, thời gian, công việc.- Gánh nặng trong cuộc sống của bà ***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương 02 ý như đáp án: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 – 0,75 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị luận. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: tinh thần tự học của hoc sinh hiện nay****Hướng dẫn chấm:****- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.**- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới những vấn đề sau: | 2.5 |
|  | - Giải thích: tinh thần tự học là quá trình tự tìm tòi, khám phá, tự làm phong phú thêm vốn hiểu biết của mình mà không qua sự giảng dạy, hướng dẫn chính thức của ai đó.- Phân tích, đánh giá, bàn bạc:  +Biểu hiện: Tự học mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện khác nhau. Tự học trên mọi lĩnh vực KHTN,KHXH, kiến thức sách vở và kt trong đời sống…+ Vai trò của tự học:. Mang lại kiến thức, mở mang đầu óc, trau dồi kinh nghiệm, kĩ năng.. Giúp vận dụng kiến thức đã học một cách hữu ích. Chủ động, sáng tạo, tự giác tìm tòi từ nhiều nguồn khác nhau, rèn luyện tính kiên trì, chịu khó, cần mẫn, không nản chí trước khó khăn, mang lại niềm say mê hứng thú trong học tập.. Tận dụng thời gian, phát huy được khả năng vốn có của bản thân.+ dẫn chứng: tấm gương tự học: Bác Hồ, Bill gate, Edison.+ Đánh giá: Tự học là việc làm đáng quý, cần thiết, là đôi chân cho hs đứng vững trước những sóng gió của cuộc đời. Tuy nhiên không phải ai cũng hoàn toàn có khả năng tự học, nhiều hs còn lười biếng, ỉ lại, dựa dẫm không chịu học hỏi, thụ động khi tiếp thu học hỏi kiến thức máy móc, vì vậy không đạt được kết quả cao trong quá trình học tập.. Quá trình học phải kết hợp từ nhiều phía: học từ gia đình, nhà trường, bạn bè, thầy cô, xã hội. Học phải có nền tảng cơ bản, từ đó phát huy năng lực tự học, tự học phải có định hướng đúng đắn, không nên chủ quan với bản thân mình.+ Bài học nhận thức, hành động và liên hệ bản thân.***Hướng dẫn chấm:****- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.**- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.**- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*  **.** |
|  |  |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| I + II |  |  | **10** |